

Bản án số: 07/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 02/5/2024

v/v xin ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Khắc Tiệp.

2. Ông Hà Bá Khiên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Văn Cao

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thúy Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 Năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm K, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lò văn H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm N, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà thị L trình bày: Chị và anh Lò văn H được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình vào ngày 20/3/2012. Sau khi kết hôn anh chị về sinh sống tại nhà chồng ở xóm N, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân bình thường nhưng đến tháng 9 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Liên và anh Lò văn H không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống và không còn quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống hôn nhân. Mặc dù chị Liên đã cố gắng nhưng vẫn không thể hòa hợp được nên chị Liên đã về nhà mẹ đẻ của mình ở xóm K, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình sinh sống. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Liên làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết để chị Liên được ly hôn anh Lò văn H. Về con chung chị và anh Lò văn H có 02 con chung tên là Lò Đức S, sinh ngày 26/11/2012 và Lò Huy H, sinh ngày 17/3/2015, khi ly hôn chị Liên đề nghị Tòa giải quyết là giao cả hai con cho chị là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Lò văn H chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà Thị L xin nộp cả án phí ly

hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị Liên vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Bản tự khai ngày 10/01/2024 và tại phiên tòa bị đơn anh Lò Văn H trình bày : Tôi và cô Hà Thị L được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện và đã được UBND xã V cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 20/3/2012. Sau khi kết hôn chúng tôi về nhà bố mẹ của tôi để sinh sống. Thời gian đầu thì cuộc sống hôn nhân bình thường nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai chúng tôi không hợp nhau về tính cách, lối sống nên dẫn đến chúng tôi thường xuyên cãi nhau. Đến năm 2021 thì cô Hà Thị L về nhà mẹ đẻ và chúng tôi sống ly thân từ đó cho đến nay. Tôi nhận thấy cuộc sống hôn nhân chỉ tồn tại trên danh nghĩa vì vậy tôi đồng ý ly hôn với cô Hà Thị L. Về con chung chúng tôi có 02 con chung là Lò Đức S, sinh ngày 26/11/2012 và Lò Huy H, sinh ngày 17/3/2015, hiện nay các cháu đang ở cùng với cô Hà Thị L. Sau khi ly hôn tôi đồng ý để vợ tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Tôi chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con. Về tài sản chung, nợ chung hiện nay chúng tôi không có nên không đề nghị tòa giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lò Văn H cố tình trốn tránh, gây khó khăn trong công tác giải quyết án. Tòa án đã trực tiếp phối hợp cùng UBND xã P đến nhà lập biên bản về việc niêm yết các văn bản tố tụng để giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa anh Lò Văn H có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì cho yêu cầu thay đổi này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về quá trình tiến hành tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình hỏi và tranh tụng tại phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không có yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng đã có mặt đầy đủ. Tòa án nhân dân huyện M tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các Điều 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị L được ly hôn anh Lò Văn H. Theo nguyện vọng của con chưa thành niên, ý kiến của chị Liên và anh Hùng đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể. Chị Hà Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục chăm sóc cả hai con chung. Anh Lò Văn H chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con. Về tài sản chung, nợ chung cả hai bên công nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét. Các yêu cầu khác của anh Hùng không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

XÉT THẤY

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị L về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo qui định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều

39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình.

[2] Việc chấp hành của đương sự: Quá trình giải quyết vụ kiện anh Lò Văn H cố tình trốn tránh. Tòa án đã phối hợp cùng UBND xã P tiến hành thủ tục tống đạt theo quy định tại khoản 4 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự và giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay anh Lò Văn H đã có mặt nên tòa án tiếp tục xét xử vụ kiện.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hà Thị L và anh Lò Văn H là hoàn toàn tự nguyện đã được UBND xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/3/2012. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng gia đình nhà chồng, tại xóm N, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, không quan tâm đến tình cảm của nhau. Năm 2021 Chị Hà Thị L quyết định sống ly thân với anh Lò Văn H cho đến nay. Từ những nguyên nhân trên Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị L và anh Lò Văn H là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hà Thị L xin được ly hôn anh Lò Văn H là phù hợp với Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Hiện nay anh chị có 02 con chung tên là Lò Đức S, sinh ngày 26/11/2012 và Lò Huy H, sinh ngày 17/3/2015, hiện nay các cháu đang ở cùng với chị Hà Thị L. Theo nguyện vọng của các con muốn được chung sống cùng mẹ, trên cơ sở ý kiến đồng thuận của anh Hùng và chị Liên, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể. Chị Hà Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, anh Lò Văn H chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Tại phiên tòa anh Lò Văn H đưa ra yêu cầu cũng muốn được nuôi con, nhưng anh Hùng không đưa ra được phương án để đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con nên Hội đồng không chấp nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lò Văn H và chị Hà Thị L công nhận không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị L phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị L được ly hôn anh Lò Văn H
2. Về con chung: - Giao cho chị Hà Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Lò Đức S, sinh ngày 26/11/2012 và Lò Huy H, sinh

ngày 17/3/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

- Anh Lò Văn H chưa phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng có quyền thăm con.

3. Về án phí: Chị Hà Thị L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003632 ngày 04/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền Kg cáo bản án lên tòa án tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Tân Thành,
(Đăng ký ngày 28/9/2012)
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng